

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS - ST
Ngày 31 - 10 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Ánh Hồng

Bà: Nguyễn Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Kiều Quang Dự - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST - HS, ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Viết T**; sinh ngày: 20/5/1999 tại xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình,

Nơi cư trú: Xóm V, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trịnh Viết T1 và bà Lê Thị L;

Vợ, con: Chưa

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/7/2018 đến ngày 09/7/2018.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh: Trịnh Viết T1, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm V, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/6/2018, Trịnh Viết T sinh năm 1999; HKTT: X, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình đến nhà bác ruột là Trịnh Thị L, sinh năm 1973; HKTT: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình chơi, có anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 chồng chị L ở nhà. Trịnh Viết T vào nhà và nói với anh H là đang đói, anh H bảo T vào bếp lấy gạo nấu cơm. Sau khi cắm cơm xong Trịnh Viết T ra ngoài hiên nhà ngồi và nhìn thấy chiếc xe Honda Wave, BKS: 37L4 - 9175 dựng ở cạnh nhà bếp, chìa khóa treo ở bên phải móc khóa xe. Trịnh Viết T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Trịnh Viết T quan sát xung quanh không có ai, anh H đang nằm ở giường trong bếp quay mặt vào tường, Trịnh Viết T dắt xe xuống cổng rồi nổ máy điều khiển xe đi ra Hà Nội chơi, rồi quay về Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, gọi điện cho bạn tên là Hoàng Văn T, sinh năm 2000; HKTT: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình hỏi địa điểm cầm cố xe. Hoàng Văn T cho T số điện thoại của người có tên là Th ở khu vực Dốc Sóng, xã Tân Thành, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Trịnh Viết T điều khiển chiếc xe Honda Wave BKS: 37L4 - 9175 đến khu vực Dốc Sóng, xã Tân Thành, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình cầm cố chiếc xe cho người đàn ông tên Th lấy số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn*).

Ngày 03/7/2018 Trịnh Viết T đến cơ quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Biên bản kết luận định giá tài sản ngày 05 - 7 - 2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Lương Sơn kết luận: 01 xe Mô tô Honda Wave, màu ghi xanh BKS: 37L4 - 9175 đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm định giá là 4.300.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm nghìn*).

Vật chứng vụ án: Chiếc xe Mô tô Honda Wave, màu ghi xanh BKS: 37L4 – 9175, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại chị Trịnh Thị L ngày 18/7/2018.

Cáo trạng số: 41/CT - VKSLS, ngày 02 - 10 - 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trịnh Viết Tú, về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Viết T, đề nghị Hội đồng xét xử (*HĐXX*) tuyên bố bị cáo Trịnh Viết T, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trịnh Viết T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trịnh Viết T đã bồi thường cho bị hại chị Trịnh Thị L 2.300.000 đồng tiền chuộc xe, chị L không có ý kiến gì thêm nên không đề cập.

Vật chứng: Chiếc xe Mô tô Honda Wave, màu ghi xanh BKS: 37L4 - 9175 cơ quan điều tra đã trả cho bị hại chị Trịnh Thị L nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Bị hại là chị Trịnh Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị L đã nhận lại tài sản và số tiền chuộc xe, nên không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, xác nhận đã đứng ra trả tiền bồi thường cho bị hại 2.300.000 đồng, số tiền trên là tiền của bị cáo và gia đình bị cáo, tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 18 - 6 - 2018, bị cáo Trịnh Viết T đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe Mô tô Honda Wave, màu ghi xanh BKS: 37L4 - 9175 của chị Trịnh Thị L. Hành vi của bị cáo Trịnh Viết T đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Trịnh Viết T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị Trịnh Thị L, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá 4.300.000 đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo Trịnh Viết T, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ, gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền chuộc lại xe cho bị hại, bị cáo đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến của bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, mức thấp nhất để cải tạo tại địa phương. HĐXX chấp thuận ý kiến của bị cáo sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. Xét bị cáo Trịnh Viết T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do vậy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét điều kiện kinh tế của bị cáo chưa có việc làm, là lao động tự do công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS.

[7] *Đối với các đối tượng có liên quan:* Trong vụ án có Hoàng Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Đất Đỏ, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình là người cung cấp số điện thoại của người tên Th để Trịnh Viết T cầm cố xe, hiện Hoàng Văn T không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT công an huyện Lương Sơn tách hình vi của Hoàng Văn T để điều tra xác minh làm rõ tiếp tục xử lý sau.

Đối với người tên Th là người cho Trịnh Viết T cầm cố chiếc xe lấy 2.300.000 đồng, tại Dốc Sóng, xã Tân Thành, huyện Lương Sơn, cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã xác minh nhưng chưa xác minh được căn cước, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị L đã chuộc chiếc xe hết 2.300.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường trả số tiền trên, bị hại không có ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét. Đối với số tiền 2.300.000 đồng trả cho

chị L là số tiền của bị cáo và gia đình bị cáo, tại phiên tòa anh Trịnh Viết T1 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét,

[9] *Về vật chứng của vụ án*: Chiếc xe Mô tô Honda Wave, màu ghi xanh BKS: 37L4 – 9175, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại chị Trịnh Thị L là đúng quy định của pháp luật.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Viết T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trịnh Viết T: **06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Viết T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trịnh Viết T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Sơn;
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Công an huyện Lương Sơn;
- Chi cục THA DS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Trường